

Bản án số: 12/2018/ HNGĐ-ST

Ngày: 30/8/2018.

V/v: Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Toàn và ông Phan Trung Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2018/TLST- HNGĐ ngày 12/6/2018 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 08/8/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2018/QĐST-DS ngày 23/8/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị H, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn TT, xã ĐA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn Tr, sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn TT, xã ĐA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 6 năm 2018, bản tự khai có tại hồ sơ và quá trình xét xử chị Phan Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H kết hôn với anh Trần Văn Tr trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị ai lừa dối, ép buộc và đăng ký kết hôn vào ngày 11/01/2017 tại UBND xã ĐA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại Thôn TT, xã ĐA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được 01 năm thì nảy sinh mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng ngoại tình và quan hệ bất chính với nhiều cô gái khác, không quan tâm vợ con, vợ chồng đã sống ly thân hơn 04

tháng. Hiện nay chị Phan Thị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên có nguyện vọng được ly hôn với anh Trần Văn Tr.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Gia H, sinh ngày 11/12/2017; nếu ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Văn Tr: Sau khi Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh thụ lý vụ án đã phối hợp với chính quyền địa phương xã ĐA trực tiếp đến nhà tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác cho anh Trần Văn Tr, nhưng anh Tr không hợp tác, không ký nhận văn bản tố tụng và không đến Tòa án làm việc, trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa chị Phan Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu, còn anh Trần Văn Tr vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đây là quan hệ tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” quy định tại Khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, giữa nguyên đơn chị Phan Thị H và bị đơn anh Trần Văn Tr; đều trú tại: Thôn TT, xã ĐA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, hai lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Trần Văn Tr không có mặt tại Tòa án gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Ngày 23 tháng 8 năm 2018 Tòa án mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất, bị đơn anh Trần Văn Tr vắng mặt nên Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay anh Trần Văn Tr vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Trần Văn Tr.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phan Thị H kết hôn với anh Trần Văn Tr trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị lừa dối hay ai ép buộc và có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 11/01/2017. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của chị H và anh Tr do UBND xã ĐA, huyện ĐT cấp và chị H giao nộp tại hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX xác định hôn nhân như vậy là hợp pháp.

Tình trạng hôn nhân vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được 01 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân 04 tháng thể hiện mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xử cho chị Phan Thị H được ly hôn anh Trần Văn Tr theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Gia H, sinh ngày 11/12/2017. Hiện tại cháu Hân đang nhỏ và ở cùng với mẹ tại thôn TT, xã ĐA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Tại phiên tòa chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con, còn anh Trần Văn Tr vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy hiện nay cháu H mới được 08 tháng tuổi còn quá nhỏ nên cần người mẹ chăm sóc và khả năng nuôi dạy con cái của chị H đảm bảo nên giao con chung Trần Gia H, sinh ngày 11/12/2017 cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi.

Về phân cấp dưỡng nuôi con chị Phan Thị H không yêu cầu anh Trần Văn Tr cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H và anh Tr có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; Điểm b khoản 1 Điều 227; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; khoản 1, Khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b Khoản 1 Điều 3; Khoản 1 Điều 6; Điểm a Khoản 1 Điều 24; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phan Thị H được ly hôn anh Trần Văn Tr.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Gia H, sinh ngày 11/12/2017 cho chị Phan Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Phan Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này chị H đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0005781 ngày 12/6/2018 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

4. *Về quyền kháng cáo:* Chị Phan Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Trần Văn Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKS huyện Đức Thọ;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đức Thọ;
- UBND xã Đức An;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng

